



ỦY NHIỆM CHI PAYMENT ORDER

Số GD/ Transaction No.:

Mã GDVI/ Staff Code:

Ngày/Date:

THÔNG TIN ĐƠN VỊ CHUYỂN TIỀN/ APPLICANT INFORMATION

Tên chủ tài khoản/ Acct Name: Số tài khoản/ Acct No.:

Tại Vietbank/ At Vietbank: Tỉnh, TP/ Province, City:

THÔNG TIN ĐƠN VỊ THỤ HƯỞNG/ BENEFICIARY INFORMATION

Tên đơn vị thụ hưởng/ Beneficiary's name:

Số tài khoản/ Acct No.:

Số GTTT/ ID No.: Ngày cấp/ Date of issue: Nơi cấp/ Place of issue:

Ngân hàng thụ hưởng/ Beneficiary's bank: Tỉnh, TP/ Province, City:

Số tiền bằng chữ/ Amount in words: Bảng số/ In figures:

Nội dung/ Details:

Phí chuyển tiền/ Transfer fee to be paid by Đơn vị chuyển tiền chịu phí/ The applicant Đơn vị thụ hưởng chịu phí/ The beneficiary

Trường hợp KH không tích chọn "✓" vào "□" ở mục "phí chuyển tiền" tương ứng với đơn vị sẽ chịu phí, nếu có phát sinh phí sẽ được hiểu là đơn vị chuyển tiền chịu phí.

ĐƠN VỊ CHUYỂN TIỀN/ Applicant

NGÂN HÀNG VIỆT NAM THƯƠNG TÍN/ VIETBANK

Ngày thực hiện/ Post Date:

Kế toán trưởng

Chủ tài khoản

Giao dịch viên

Cấp kiểm soát

Chief Accountant

Account Holder

Teller

Supervisor